

TẬP ĐOÀN
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY THỦY ĐIỆN
TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 856/QĐ-TĐTQ

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân,
TPBV và TPVP tại Công ty Thủy điện Tuyên Quang

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật lao động năm 2012;

Căn cứ Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Bộ lao động thương binh và xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BCA ngày 16/02/2016 của Bộ Công an quy định trang phục cho lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

Căn cứ Nội quy lao động Công ty Thủy điện Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 697/QĐ-TĐTQ ngày 01/6/2016.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức & Nhân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, trang phục bảo vệ và trang phục văn phòng tại Công ty Thủy điện Tuyên Quang”, mã số tài liệu: QyĐ- 01-36.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016. Quy định trang bị phương tiện BHLĐ, TPBV và TPVP ban hành tại Quyết định số 1229/QĐ-TĐTQ ngày 23/10/2012 được bãi bỏ.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng Tổ chức & Nhân sự, Tài chính Kế toán, Trưởng các đơn vị liên quan và toàn thể công nhân, viên chức, nhân viên Công ty Thủy điện Tuyên Quang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./ *Ug*


Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TC&NS

GIÁM ĐỐC





Dương Thanh Tuyên

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 1/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI	
1. Giám đốc	01
2. Phó Giám đốc	02
3. Các đơn vị trong công ty	08
4. Đại diện lãnh đạo về chất lượng	01
4. Lưu VT, TC&NS	02

CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÒNG TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký:  Họ và tên: Kiều Thị Ngọc Loan Chức vụ: CV Lao động Tiền lương	Chữ ký:  Họ và tên: Phạm Văn Tường Chức vụ: Trưởng phòng


THÀNH PHẦN THAM GIA XEM XÉT

1. Ban lãnh đạo Công ty
2. Công đoàn Công ty
3. Các đơn vị trong Công ty

NGƯỜI DUYỆT



Dương Thanh Tuyên
Chức vụ: **Giám đốc**

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 2/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016 Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

TÓM TẮT SỬA ĐỔI		
LẦN SỬA	NGÀY SỬA	TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA
Lần 01	01/10/2012	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế
Lần 02	01/6/2016	<p>Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội; - Thông tư số 04/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Bộ lao động thương binh và xã hội; - Thông tư số 08/2016/TT-BCA ngày 16/02/2016 của Bộ Công an quy định trang phục cho lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp; - Nội quy lao động Công ty Thủy điện Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 697/QĐ-TĐTQ ngày 01/6/2016;

I. TÀI LIỆU LIÊN QUAN:

Bộ Luật lao động nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 10/2012/QH13 ngày 16/6/2012;

Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội ;


Thông tư số 04/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Bộ lao động thương binh và xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân;

Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

Thông tư số 08/2016/TT-BCA ngày 16/02/2016 của Bộ Công an quy định trang phục cho lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Tuyên Quang hiện hành;

Quyết định số 448/QĐ-EVN-KTAT-LĐTL ngày 21 tháng 2 năm 2002 của Tổng công ty điện lực Việt Nam, về việc phê duyệt mẫu, màu và chất liệu vải quần, áo BHLĐ;

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 3/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016 Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

Nội quy lao động Công ty Thủy điện Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 697/QĐ-TĐTQ ngày 01/6/2016.

II. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VIẾT TẮT:

- BVCN: Bảo vệ cá nhân
- TPBV: Trang phục bảo vệ
- TPVP: Trang phục văn phòng
- BHLĐ: Bảo hộ lao động
- ATVSLĐ: An toàn vệ sinh lao động
- EVN: Tập đoàn điện lực Việt Nam
- TC&NS: Phòng Tổ chức & Nhân sự
- KT-AT: Phòng Kỹ thuật – An toàn
- KHVT: Phòng Kế hoạch vật tư

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích và ý nghĩa của việc trang bị:


Công ty thực hiện trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân tuân thủ theo những quy định của Nhà nước và của pháp lệnh BHLĐ, nhằm mục đích bảo vệ người lao động trong quá trình làm việc, ngăn ngừa tai nạn và phòng chống các bệnh nghề nghiệp từ đó tăng năng suất lao động. Trang phục bảo vệ (TPBV) được trang bị để nhận biết, đảm bảo nghiêm minh trong thực thi nhiệm vụ. Trang phục văn phòng (TPVP) gắn nhãn hiệu của Công ty nhằm thể hiện phong cách, thương hiệu riêng.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

2.1. Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, độc hại, kể cả cán bộ quản lý thường xuyên đi thanh tra, kiểm tra, giám sát hiện trường, lao động thực tập, tập sự, học nghề tại Nhà máy.

2.2. TPBV cấp cho người làm công tác bảo vệ trụ sở cơ quan, nhà máy, kho vật tư và các vị trí bảo vệ của Công ty.

2.3. TPVP cấp cho người lao động làm việc tại các phòng chức năng và Chánh, phó quản đốc các phân xưởng sản xuất.

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 4/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016 Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

Điều 3. Nguyên tắc trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định của luật ATVSLĐ:

3.1. Đúng chủng loại, đúng đối tượng, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

3.2. Không phát tiền thay cho việc trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân; không buộc người lao động tự mua hoặc thu tiền của người lao động để mua phương tiện bảo vệ cá nhân.

3.3. Hướng dẫn, giám sát người lao động sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng các phương tiện bảo vệ cá nhân:

4.1. Trước khi nhận các phương tiện bảo vệ cá nhân, người được cấp phát phải kiểm tra chất lượng trang bị được cấp và phải học cách sử dụng cũng như cách bảo quản theo đúng yêu cầu và quy định của nhà sản xuất hoặc của Công ty. (Lập biên bản hướng dẫn sử dụng trang bị BHLĐ có xác nhận của người lao động).

4.2. Người lao động được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, TPBV và TPVP thì bắt buộc phải sử dụng trang bị đó theo đúng quy định trong khi làm việc theo nội quy lao động và các quy định hiện hành, không sử dụng vào mục đích khác và có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn, đảm bảo vệ sinh.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý công tác bảo hộ lao động trong Công ty:

5.1. Quyền hạn, trách nhiệm của người sử dụng lao động:

Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ trong Bộ Luật lao động.

5.2. Trách nhiệm, quyền hạn của Công đoàn:

Tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật và các chế độ chính sách về bảo hộ lao động, kiến nghị với Công ty thực hiện đúng pháp luật về bảo hộ lao động.


Tổ chức tuyên truyền, vận động, giáo dục người lao động, tự giác chấp hành đúng các quy định về bảo hộ lao động.

Tham gia với chính quyền xem xét khen thưởng, kỷ luật về công tác bảo hộ lao động.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TRANG BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Điều 6. Những quy định chung

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 5/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

6.1. Người lao động làm công việc có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại được trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân và phải sử dụng trong quá trình làm việc.

6.2. Mẫu trang phục BHLĐ mới được lựa chọn theo quy định của Tập đoàn điện lực Việt Nam và đặc thù của mỗi công việc, ngành, nghề theo tiêu chuẩn Việt Nam về thiết bị bảo hộ lao động dựa trên nguyên tắc: “Khỏe khoắn, tiện lợi khi làm công việc”.

6.3. Màu sắc trang phục BHLĐ giữa các khối sản xuất và giữa các năm trang bị phải thống nhất.

6.4. Chất liệu vải may trang phục BHLĐ mới được lựa chọn trên nguyên tắc: Đảm bảo an toàn cho công tác, có độ bền cao, thoáng mát, thải nhiệt tốt, có tác dụng phòng tránh các vật lọt vào cơ thể.

6.5. Chỉ may: Chỉ phải phù hợp với màu vải và có chỉ số (50 - 100) xe. Độ bền đứt (80 - 1000) G/sợi.

6.6. Cúc: cúc có mẫu phải phù hợp với vải (hoặc sử dụng pecmơ tuya).

6.7. Yêu cầu về tính năng bảo vệ, vệ sinh và sử dụng: Quần áo phải may theo đúng cỡ (kích thước) phù hợp với từng người khác nhau và mẫu quy định, nhằm bảo đảm tốt thao tác trong lao động.

6.8. Áo: với mùa xuân hè may kiểu bludông (Bo đai gấu, không có cầu vai, dài tay, cài cúc nhựa); với mùa thu đông may kiểu áo bludông bo đai gấu (dụng lót trong, cổ bẻ, dài tay chun cổ tay áo, cài cúc nhựa bên trong kéo khoá). Thân trước có túi may chìm, túi có nắp.

6.9. Quần may kiểu âu bình thường (Tuỳ theo tính chất công việc để có thể may thêm các miếng đệm mang, đất dụng cụ đồ nghề nhẹ).

Điều 7. Màu sắc, chất liệu vải may quần áo BHLĐ.

7.1. Vải may quần áo BHLĐ phải đảm bảo phù hợp về màu sắc, độ bền và chất liệu ổn định. Nguồn gốc vải may rõ ràng, đặc biệt hoá chất nhuộm vải đảm bảo an toàn vệ sinh, không gây tác hại khác ảnh hưởng sức khỏe của người lao động.


7.2. Thống nhất chọn màu be nhạt để may quần áo BHLĐ cho công nhân khối sản xuất trong toàn Công ty.

7.3. Chất liệu vải may BHLĐ: may vải chất liệu 100% cotton.

Điều 8. Giày BHLĐ:

Trang bị giày bảo hộ bằng vải (hoặc da) thấp cổ cho công nhân sửa chữa và vận hành sử dụng trong quá trình làm việc.

Điều 9. Mũ nhựa BHLĐ:

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 6/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

9.1. Kiểu dáng mũ: mũ nhựa Hàn Quốc kiểu SSAD 1064 hoặc tương đương, màu vàng.

9.2. Mũ BHLĐ của CNVC trong Công ty được gắn Logo do EVN đặt làm thống nhất toàn ngành theo đăng ký nhãn hiệu của EVN.

Điều 10. Các trang bị bảo vệ cá nhân khác (như găng tay, khẩu trang, nút tai chống ồn, ủng cách điện, kính phòng hộ...) theo tiêu chuẩn Việt Nam về thiết bị BHLĐ và các văn bản pháp lý liên quan.

Chương III

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TRANG PHỤC CÔNG NHÂN BẢO VỆ

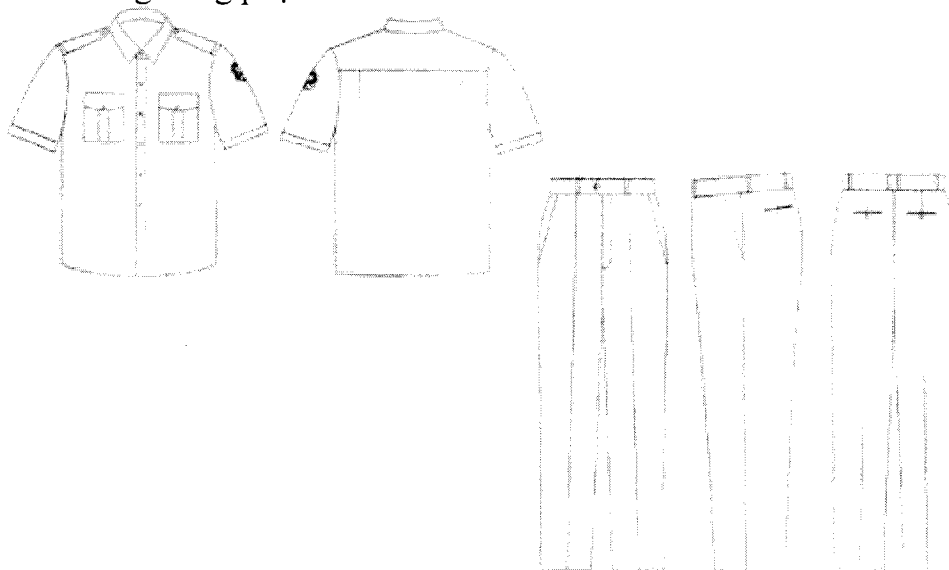
Điều 11. Quy định về kiểu dáng, màu sắc, chất liệu vải may quần áo

11.1. Trang phục xuân hè:

- Áo ngắn tay: màu xanh dương, kiểu cổ đứng, thân trước ngực may 2 túi ốp ngoài, nắp túi vát nhọn; Nẹp bong một hàng 6 cúc nhựa cùng màu vải, may bật vai đeo cấp hiệu. Trên cánh tay trái may dán ký hiệu bảo vệ.


- Quần kiểu âu phục màu tím than.

Kiểu dáng trang phục xuân hè:

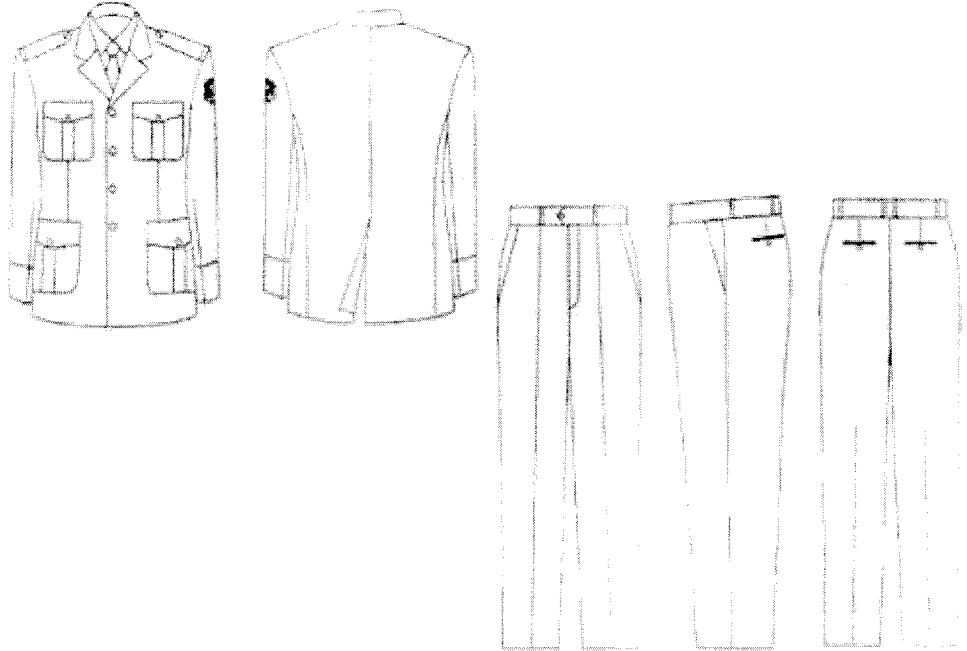


11.2. Trang phục thu đông:

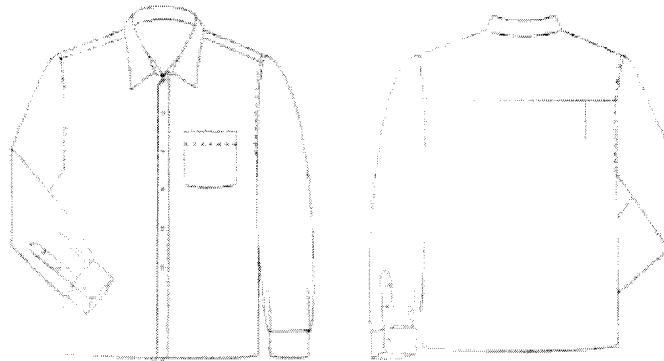
- Áo ngoài màu tím than, kiểu veston có lót trong, cổ bẻ hình chữ K, thân trước may 4 túi ốp ngoài, bị túi may đố, nắp túi vát nhọn; nẹp một hàng 4 cúc nhựa cùng màu vải, may bật vai đeo cấp hiệu, có ken vai. Trên cánh tay trái may dán ký hiệu bảo vệ.

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 7/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

Kiểu dáng trang phục thu đông:




- Bên trong là áo sơ mi màu xanh dương, kiểu cổ đứng, thân trước bên trái ngực may 1 túi ốp ngoài, đáy túi lượn tròn; Nẹp áo may lật vào trong, một hàng 5 cúc nhựa cùng màu vải (Kiểu dáng như hình vẽ).

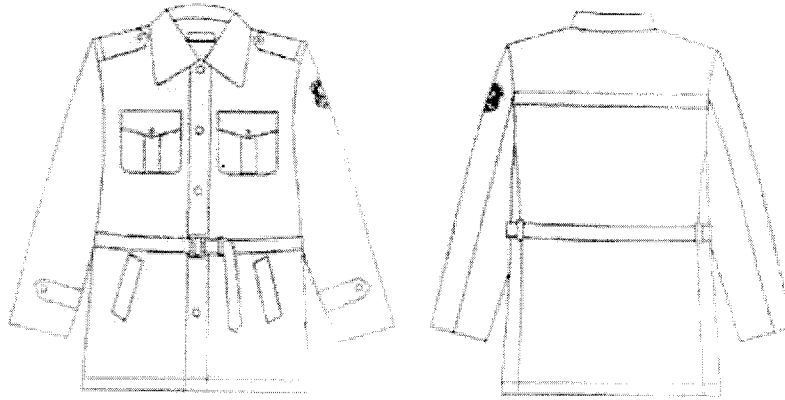


- Cravat màu tím than;
- Quần may kiểu âu phục, vải màu tím than.

- Áo ấm màu tím than: gồm 5 lớp, cổ bẻ, thắt đai lưng khóa nhựa, lớp lót trần bông gắn với vỏ ngoài bằng khóa kéo. Thân trước ngực may 2 túi ốp ngoài, góc bị túi lượn tròn. Phía dưới thân trước bố 2 túi coi chéo, nẹp một hàng 5 cúc nhựa cùng màu vải, bên trong có khóa kéo, bên ngoài có nẹp che khóa. Trên cánh tay trái may dán ký hiệu bảo vệ. Có ken vai, may bạt vai đeo cấp hiệu.

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 8/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/ 7/2016

(Kiểu dáng như hình vẽ)



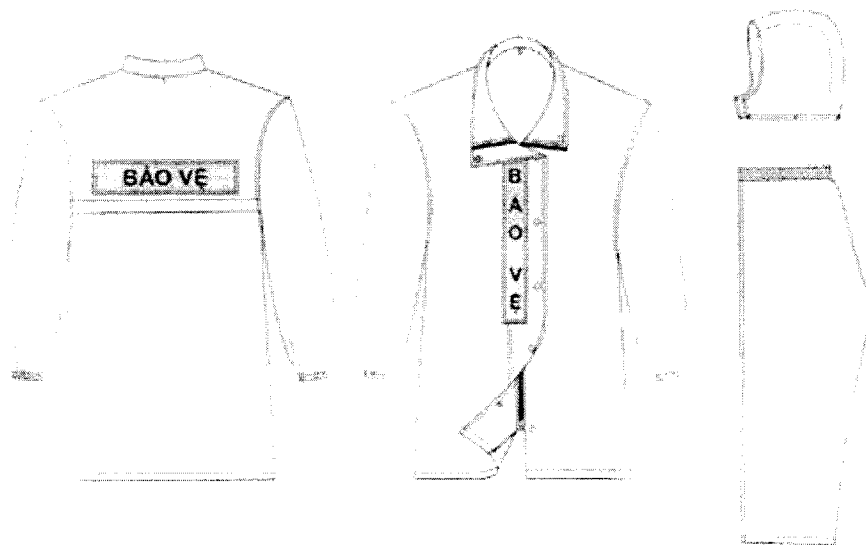
11.3. Chất liệu vải: Cotton có pha nylon (không quá 30%).

Điều 12. Quy định về quần áo mưa, giày, mũ, dây lưng, bít tất:


12.1. Quần áo mưa:

- Áo mưa cổ ulla kiểu Jacket, cổ bẻ không chân. Bên ngoài có nẹp che khóa cài cúc, bên trong có khóa kéo lên hết đầu cổ; bên trong có lưới may liền thân; chân cầu vai và nẹp có gắn biển phản quang màu vàng, trên nền phản quang có chữ “BẢO VỆ” màu đỏ.

- Quần mưa cổ ulla, may kiểu bà ba, cạp chun, dưới gấu có cúc bấm
(Kiểu dáng như hình vẽ)



12.2. Giày: giày da màu đen ngắn cổ, buộc dây

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 9/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016 Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

12.3. Mũ kepi:

Vải màu tím than, phong mũ hình tròn, mặt trước mũ có tán ôzê đeo sao hiệu bảo vệ, mỗi bên mang tán 2 ôzê thoát khí. Phía trước trên lưới trai có dây trang trí bằng sợi tết kiểu đuôi sam màu vàng, mỗi đầu dây có 1 cục kim loại mạ màu trắng gắn vào thành cầu mũ

12.4. Mũ cứng, mũ mềm:

- Mũ cứng: Mũ hình ô van, cốt được làm từ bột giấy, ngoài bọc vải màu tím than, trán mũ được tán 1 ôzê, hai bên má quả mũ mỗi bên tán 02 ôzê thoát khí, trong lòng có quai, cầu mũ

- Mũ mềm: Vải màu tím than, mặt mũ được dựng bằng nhựa cứng, quả mũ gồm 4 mảnh, phong mũ có lót. Trán mũ có ôzê lắp sao hiệu bảo vệ, hai bên mang mũ mỗi bên mang 3 ôzê thoát khí. Phía trong chân cầu may bằng vải giả da, phía sau mũ có dây điều chỉnh

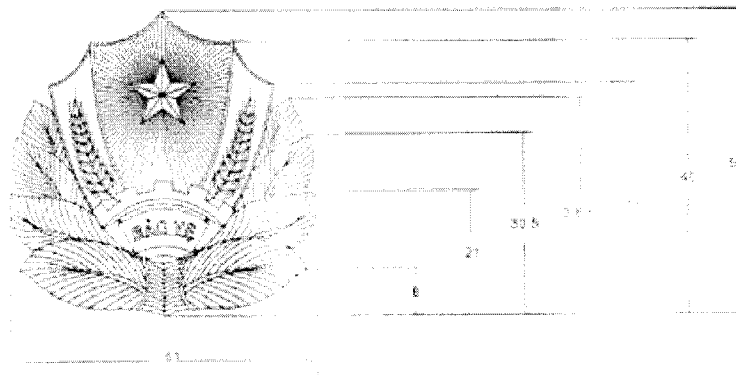
12.5. Dây lưng, bút tắt:


- Dây lưng: Làm bằng da kíp măng màu nâu, có rãnh hãm khóa. Thân khóa bằng kim loại đúc màu vàng, mặt khóa dập nổi chữ “BV” nằm giữa hình tròn trên nền tia nổi mạ hợp kim.

- Bút tắt: Màu tím than dệt kiểu rip 2:1, cổ chun, gan bàn chân, gót mũi dệt kiểu single.

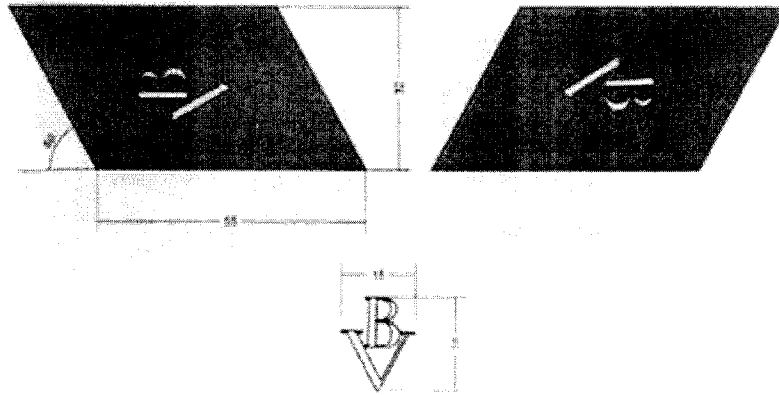
Điều 13. Quy định về sao hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, ký hiệu bảo vệ

13.1. Sao hiệu bảo vệ: Tám lá chắn nằm giữa 2 cành tùng bao quanh: phần lá chắn nổi (mạ hợp kim vàng) cao hơn cành tùng (mạ màu trắng), mặt lõm. Giữa tám lá chắn là ngôi sao 5 cánh (nền ngôi sao tia nổi sơn men kính màu đỏ đun) hai bên có hình bông lúa (mạ hợp kim vàng). Nền bông lúa, chữ “BẢO VỆ” (màu xanh lam đậm) trên nền dải lụa có hình bánh xe lịch sử (mạ hợp kim vàng). Sóng lá nổi, các lá đánh tia theo chiều cong của lá, độ nổi của sóng lá so với mép lá là 01mm.




	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 10/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016 Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

13.2. Phù hiệu bảo vệ: Hình thoi, nền phù hiệu màu xanh lam, bên trong có cốt nhựa, tâm giữa phù hiệu có chữ “BV” bằng kim loại màu trắng bạc.

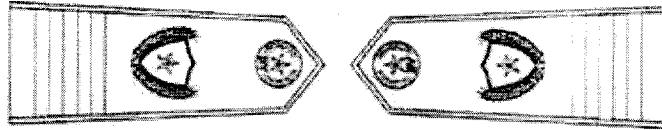


13.3. Cấp hiệu bảo vệ: Nền cấp hiệu màu xanh lam, viền xung quanh màu vàng sẫm. Giữa cấp hiệu thêu hình lá chắn màu xanh dương. Bao quanh lá chắn là 2 bông lúa chéo cuống màu vàng, giữa lá chắn là ngôi sao 5 cánh màu vàng. Phía đầu vát nhọn của cấp hiệu có gắn cúc cấp hiệu màu trắng bạc được dập nổi ngôi sao 5 cánh, bao quanh viền là 2 bông lúa, chữ “BV” ở dưới.

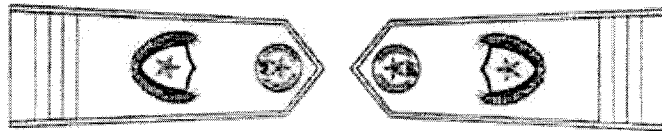
Phía đầu không vát nhọn có từ 01 đến 03 vạch ngang phân cấp màu vàng tươi, độ rộng của vạch ngang phân cấp là 06mm, khoảng cách giữa hai vạch liền kề là 05mm

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 11/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

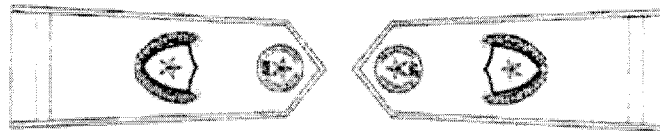
BẢ VẠCH: PHỤ TRÁCH BẢO VỆ



HAI VẠCH: NHÂN VIÊN BẢO VỆ CÓ THỜI GIẠN LÀM VIỆC 05 NĂM TRỞ LÊN



MỘT VẠCH: NHÂN VIÊN BẢO VỆ CÓ THỜI GIẠN LÀM VIỆC DƯỚI 05 NĂM




13.4 Biểu hiệu bảo vệ:

Làm bằng giấy cứng, khổ 9cm x 5,5cm, nền màu vàng nhạt, đường viền, gạch ngang màu đỏ.

- Trên cùng là gạch ngang, trong đó: bên trái là sao hiệu bảo vệ, bên phải có các dòng chữ tên cơ quan, DN chủ quản cấp trên (cỡ chữ 10 in hoa đậm màu đen), tên cơ quan, DN trực tiếp quản lý (cỡ chữ 12 in hoa đậm màu đen)

- Phía dưới gạch ngang biểu hiệu: Bên trái là ảnh 2cm x3cm của người được cấp biểu hiệu, có đóng dấu giáp lai cơ quan. Bên phải từ trên xuống là chữ “BẢO VỆ” (màu đỏ, cỡ chữ 16 in hoa đậm), họ tên, số hiệu người được cấp biểu hiệu (cỡ chữ 14 in thường đậm màu đen).



	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 12/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

13.5. Ký hiệu bảo vệ:

Hình tám lá chắn, phía trên là dải lụa. Trên nền dải lụa có chữ “BẢO VỆ” nằm giữa, hai bên có ngôi sao 5 cánh. Giữa ký hiệu là lá cờ đỏ sao vàng nằm trong hình tròn với các tia sáng màu vàng sẫm bao quanh. Phía dưới là hình tượng nhà máy, cơ quan...màu xanh lam. Dưới cùng là hình nửa bánh xe có dòng chữ “CƠ QUAN” hoặc “DOANH NGHIỆP”



Chương IV

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TRANG PHỤC VĂN PHÒNG

Điều 14. Quy định về kiểu dáng, màu sắc, chất liệu vải, thời gian mặc.

Kiểu dáng, màu sắc phải thể hiện được đẹp, lịch sự, trẻ trung, năng động, sáng tạo.

14.1. Trang phục xuân hè:

- Áo kiểu sơ mi ngắn tay, cổ có chân; cúc nhựa có màu phù hợp với màu vải (với áo nam thân trước có túi).
- Quần may kiểu âu phục, nữ có thể mặc chân váy zip.


14.2. Trang phục thu đông:

14.2.1. Trang phục nam

- Áo kiểu veston dựng lót trong, dài tay, cổ bẻ; cúc nhựa màu phù hợp với vải, thân trước có túi mang ộp ra ngoài.
- Bên trong là áo sơ mi dài tay, cổ có chân, cúc nhựa có màu phù hợp với màu vải.

- Quần may kiểu âu phục.

14.2.2. Trang phục nữ

	CÔNG TY THUỶ ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 13/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016 Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

- Áo kiểu veston dựng lót trong hai thân trước, dài tay, cổ bẻ; cúc nhựa màu phù hợp với vải; quần may kiểu âu phục (ngoài ra có thể mặc váy zip).

- Bên trong là áo sơ mi dài tay, cổ có chân, cúc nhựa có màu phù hợp với màu vải.

14.3. Chất liệu vải: Cotton có pha nylon (không quá 30%).

14.4. Màu sắc:

- Vải áo xuân hè: vải có kẻ sọc đứng, màu chủ đạo là màu xanh trứng sáo. Năm lễ kỷ niệm thành lập may màu trắng (5 năm/lần).

- Vải quần xuân hè và trang phục thu đông: vải màu xanh đen hoặc màu đen tím than.

14.5. Quy định thời gian mặc TPVP:

Vào ngày thứ 2, thứ 6 trong tuần, các ngày lễ và các dịp hội, họp mặc theo thông báo của Công ty.

Điều 15. Quy định về giày, dép:

Nghiêm cấm đi dép lê trong giờ làm việc.

Chương V

QUY ĐỊNH VỀ SỐ LƯỢNG TRANG PHỤC

Điều 16. Số lượng trang phục may mới quy định theo tháng.

16.1. Trang phục BHLĐ

- Đối với công nhân khối sản xuất trực tiếp:

+ Cấp 04 bộ quần áo/người/12 tháng (02 bộ xuân hè, 02 bộ thu đông).

+ Mũ nhựa: 1 cái/24 tháng


+ Giày bảo hộ: 01 đôi/12 tháng

- Đối với cán bộ kỹ thuật, giám sát ..., Chánh/phó quản đốc: cấp 02 bộ quần áo/người/12 tháng (01 bộ xuân hè, 01 bộ thu đông), 01 đôi giày bảo hộ và 01 mũ nhựa.

- Đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, quản lý của TC&NS, KHVT, TCKT, VP, chuyên viên (1 cán bộ và 1 chuyên viên) được cấp 01 bộ xuân hè/12 tháng, 01 đôi giày/12 tháng, 01 mũ/24 tháng.

- Đối với công nhân lái xe, thủ kho: Cấp 03 bộ quần áo/người/12 tháng (02 bộ xuân hè, 01 bộ thu đông).

16.2. Trang phục công nhân bảo vệ:

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 14/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016 Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

- Cấp 04 bộ quần áo/người/12 tháng (02 bộ xuân hè, 02 bộ thu đông).
- 01 áo ấm/24 tháng
- Quần áo mưa: 01 bộ/24 tháng
- 01 đôi giày, 01 mũ kepi, 01 mũ cứng, 01 mũ mềm và các phụ kiện kèm theo

16.3. Trang phục văn phòng:

* Đối với CBCNV thuộc các phòng nghiệp vụ, Chánh/phó quản đốc:

- Trang phục xuân hè: 02 bộ/12 tháng
- Trang phục thu đông: 01 bộ/12 tháng

* Đối với lái xe, thủ kho:

- Trang phục xuân hè: 01 bộ/12 tháng
- Trang phục thu đông: 01 bộ/12 tháng

* Đối với công nhân trực tiếp sản xuất:

- Trang phục xuân hè: 01 bộ/24 tháng
- Trang phục thu đông: 01 bộ/24 tháng

(Trong năm đó sẽ giảm quần áo BHLĐ còn 02 bộ (1 bộ xuân hè và 1 bộ thu đông).

* **Phương thức may:** Để đảm bảo sự đồng nhất về màu sắc cũng như trang phục văn phòng được may theo đúng quy định, Công ty hợp đồng may tập trung.

Chương VI

QUY ĐỊNH VỀ GẮN NHÃN HIỆU TRÊN TRANG PHỤC

Điều 17. Gắn nhãn hiệu trên trang phục

17.1. Quy định về nhãn hiệu:


Nhãn hiệu của Công ty gắn trên trang phục được cấu thành từ hai yếu tố, gắn trên trang phục theo bố cục dọc:

Nhãn hiệu công ty thủy điện Tuyên Quang gồm:

Nhãn hiệu EVN (chữ EVN màu xanh) + HPC + Tên riêng (màu đỏ)

Quy cách, kích thước, màu sắc, kiểu chữ được quy định trong hồ sơ hệ thống nhãn hiệu EVN.

17.2. Quy định về vị trí gắn nhãn hiệu:

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QYĐ -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 15/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

- Mũ bảo hộ lao động: chính giữa phía trước mũ
- Trang phục văn phòng: ngực áo bên trái của áo sơ mi (bên trên miệng túi áo ngực)
- Trang phục bảo hộ lao động và bảo vệ Công ty: tay áo phía bên trái, cách đường vai áo khoảng 7cm đến 7.5 cm.
- Đối với trang phục bảo vệ: Có biển tên làm bằng giấy cứng. khi làm nhiệm vụ phải gắn biển tên vào áo tại vị trí ngực trên nắp túi áo bên trái.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

18.1. Trách nhiệm của phòng Tổ chức & Nhân sự:


- Trình Giám đốc duyệt màu sắc, kiểu dáng;
- Phối hợp cùng kỹ sư an toàn lập kế hoạch trang bị và cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân, TPBV, TPVP theo quy định hiện hành của Công ty; đồng thời theo dõi việc sử dụng của CNVC theo quy định.
- Tổng hợp số lượng cấp phát theo từng kỳ trên cơ sở thời hạn trang bị của mỗi loại trang phục và những phương tiện bổ sung theo nhu cầu của các đơn vị trong Công ty trình Giám đốc duyệt; Phối hợp đo kích cỡ trang phục.

18.2. Trách nhiệm của phòng Kế hoạch - Vật tư: tổ chức mua sắm trang phục hàng năm cho CNVC – LD theo đúng kích cỡ, số lượng do phòng Tổ chức & Nhân sự tổng hợp.

18.3. Định kỳ và đột xuất, phòng Tổ chức & Nhân sự, Công đoàn cùng phòng Kỹ thuật - An toàn tổ chức kiểm tra việc áp dụng quy định này trong toàn Công ty.

Điều 19. Quy định này được thực hiện kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định này đều được bãi bỏ.


Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi Giám đốc thông qua phòng Tổ chức & Nhân sự để tổng hợp, trình Giám đốc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

 EVNHPC TUYẾN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYẾN QUANG		Mã số: QyĐ-01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ 02
	QUY ĐỊNH		Trang: 17/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
	TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

PL.01/QyĐ-01-36


Danh mục trang bị phương tiện bảo hộ trong lao động theo nghề, công việc

TT	Tên nghề, công việc	Tên phương tiện được trang bị																									
		Quần áo BHLĐ	Áo ấm	Quần áo đi mưa	Mũ nhựa(24T)/ Mũ vải(12T)	Mũ Képi, sao, cấp hiệu, phụ hiệu, caravat	Mũ cứng, mũ mềm, dây lưng	Xà phòng (gram/Quy)	Nút tai chống ồn	Giấy vải/ Giấy da	Ứng cách điện	Ứng cao su	Khẩu trang	Tạp dề	Găng tay vải bạt	Găng tay cách điện	Găng tay cao su thường	Găng tay cao su chống dầu	Mặt nạ hàn	Dây an toàn	Giày chống dầu	Phao	Đèn pin	Áo chống nắng	Quần áo chống cháy	Kính chống bụi, (axít)	
1	Vận hành nhà máy điện	12T			24T			125	HD	12T	DC		6T		DC	DC					12T						
2	Vận hành trạm biến áp	12T		DC	24T			125		12T	DC	DC			DC	DC				DC							
3	Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, động cơ	12T		DC	24T			150	DC	12T	DC	DC	6T	6T	DC	DC				DC							DC
4	Bảo dưỡng, sửa chữa ác quy, máy phát	12T		DC	24T			150	6T	12T	DC	DC	3T	3T	DC	DC		6T									
5	Thi nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị	12T			24T			125	6T	12T	DC	DC	6T	6T	DC	DC	12T	12T		DC							
6	Bảo dưỡng đường giao thông công trình thủy công	12T		24T	24T			125		12T		24T	3T	3T						DC							DC
7	Quan trắc khí tượng thủy văn, trắc địa	12T		24T	24T			125		12T		24T	6T	6T								HD					12T
8	Hàn kim loại	12T			12T			125		12T			6T	3T					DC								HD
9	Lái xe, lái ca nô	12T		12T	24T			125		12T				6T								HD					
10	Lái cầu	12T		24T	24T			125		12T				6T													
11	Nhân viên PCCC	12T		24T	36T			125		12T			3T														HD 12T
12	Nhân viên y tế	12T		24T	24T			125		12T		24T	6T				HD	12T						HD			

 EVNHFC TUYEN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG			Mã số: QyD -01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ 02
	QUY ĐỊNH			Trang: 18/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP					
Ngày có hiệu lực: 01/7/2016					

TT	Tên nghề, công việc	Tên phương tiện được trang bị																									
		Quần áo BHLĐ	Áo ấm	Quần áo đi mưa	Mũ nhựa(24T)/ Mũ vải(12T)	Mũ Kêpi, sao, cấp hiệu, phụ hiệu, caravat	Mũ cứng, mũ mềm, dây lưng	Xà phòng (gram/Quy)	Nút tai chống ồn	Giấy vải/ Giấy da	Ứng cách điện	Ứng cao su	Khẩu trang	Tạp dề	Găng tay vải bạt	Găng tay cách điện	Găng tay cao su thường	Găng tay cao su chống dầu	Mặt nạ hàn	Dây an toàn	Giấy chống dầu	Phao	Đèn pin	Áo chống nắng	Quần áo chống cháy	Kính chống bụi, (axít)	
13	Nhân viên bảo vệ	12T	24T	24T		12T	24T	125		12T	DC											DC					
14	Thủ kho, lao động kho	12T			12T			125		12T	DC				3T												
15	Vệ sinh công nghiệp	12T			24T			125		12T	HD						6T				DC					DC	
16	Quét đơn cơ quan	12T			12T			125		12T	HD			3T			HD									HD	
17	Cấp dưỡng	12T			12T			125		12T	DC						6T										
18	Quản đốc, Phó Quản đốc	12T			24T			125		12T													12T			12T	
19	Người kiểm tra an toàn	12T			24T			125		12T													12T			12T	

- Giải thích những từ viết tắt:
T: Tháng HD: hỏng đổi DC: dùng chung
- Đối với các công việc đặc thù có các trang bị bảo hộ riêng

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG	Mã số: QyĐ-01-36	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN BVCN, TPBV VÀ TPVP	Trang: 16/18	Ngày sửa đổi: 21/6/2016
			Ngày có hiệu lực: 01/7/2016

PHIẾU YÊU CẦU BAN HÀNH TÀI LIỆU NỘI BỘ

1. Yêu cầu

Ban hành

Sửa đổi

Tên tài liệu: Quy định trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, trang phục bảo vệ và trang phục văn phòng

Mã số tài liệu: QyĐ- 01-36

Tóm tắt nội dung cần ban hành hoặc sửa đổi:

Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quy định trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, trang phục bảo vệ và trang phục văn phòng để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và các văn bản, quy định hiện hành.

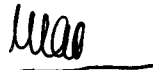
Ngày yêu cầu: 21/6/ 2016

Người yêu cầu:



Kiều Thị Ngọc Loan

1. Ý kiến của Trưởng đơn vị yêu cầu (ký và ghi tên):



2. Ý kiến của Trưởng đơn vị được yêu cầu (đơn vị chủ trì soạn thảo)



3. Ý kiến của Lãnh đạo Công ty:



4. Phân công của Trưởng đơn vị:

Người được chỉ định viết hoặc sửa: Kiều Thị Ngọc Loan

Ngày cần hoàn thành: 01/7/2016

Người chịu trách nhiệm xem xét: Phạm Văn Tường

TRƯỞNG PHÒNG TC&NS:



Phạm Văn Tường